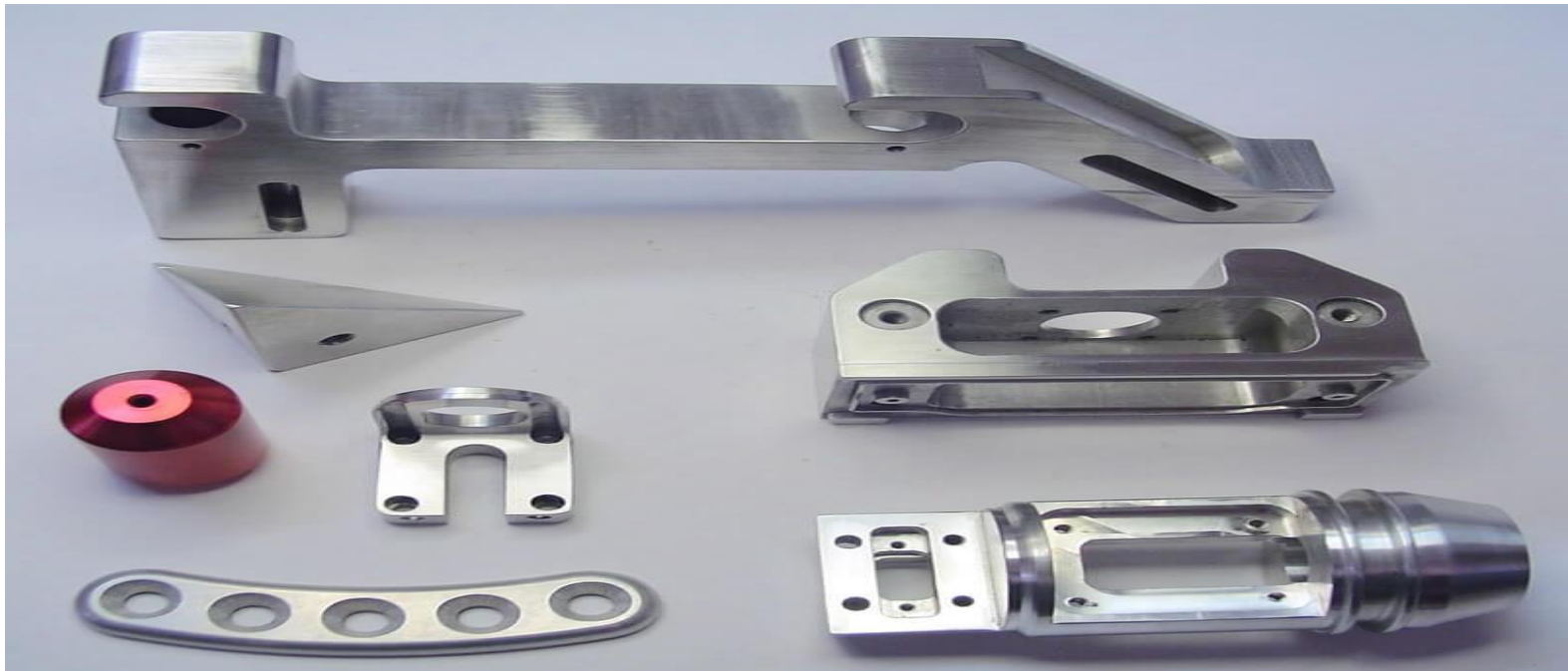


## Môn: Công nghệ 8

Chủ đề:

# CHI TIẾT MÁY VÀ LẮP GHÉP



# Chi tiết máy là gì?

- Chi tiết máy là phần tử có cấu tạo hoàn chỉnh và thực hiện một nhiệm vụ nhất định trong máy.



# Phân loại

- Chi tiết máy có công dụng chung: được sử dụng trong nhiều loại máy khác nhau



- Chi tiết máy có công dụng riêng: chỉ được dùng trong một loại máy nhất định.



**Câu 1: Những chi tiết nào dưới đây nằm trong nhóm chi tiết máy có công dụng riêng?**

- A. Bu lông
- B. Bánh răng
- C. Lò xo
- D. Khung xe đạp



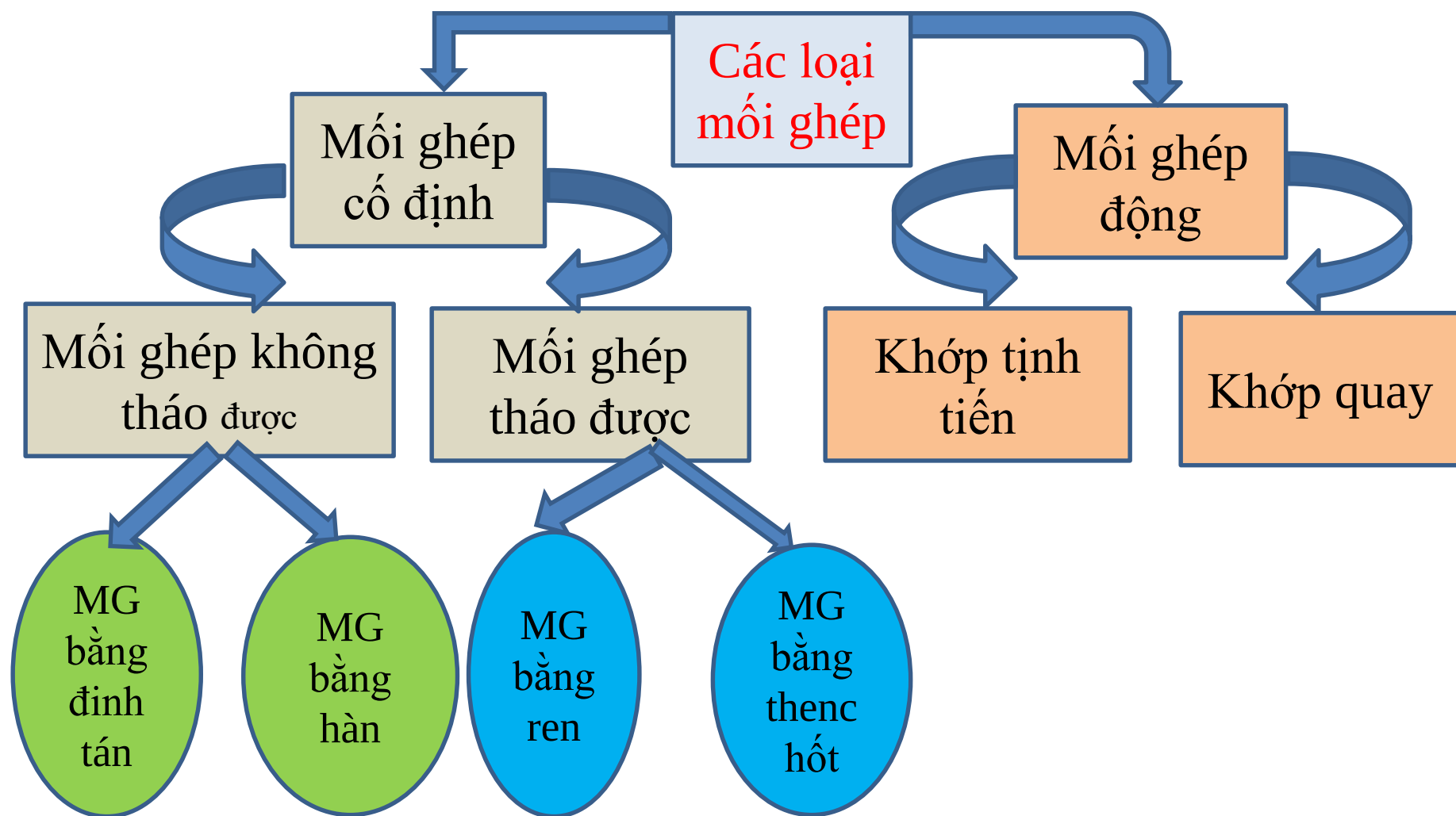
**Câu 2: Chi tiết máy được lắp ghép với nhau như thế nào?**

- A. Mỗi ghép cố định và mỗi ghép động
- B. Mỗi ghép cố định và mỗi ghép tháo được
- C. Mỗi ghép cố định và mỗi ghép không tháo được
- D. Mỗi ghép tháo được và mỗi ghép không tháo được

**Câu 3: Dấu hiệu nhận biết chi tiết máy là gì?**

- A. Có cấu tạo hoàn chỉnh
- B. Thực hiện 1 nhiệm vụ nhất định trong máy
- C. Không thể tháo rời ra được nữa
- D. Có cấu tạo hoàn chỉnh và không thể tháo rời ra được nữa

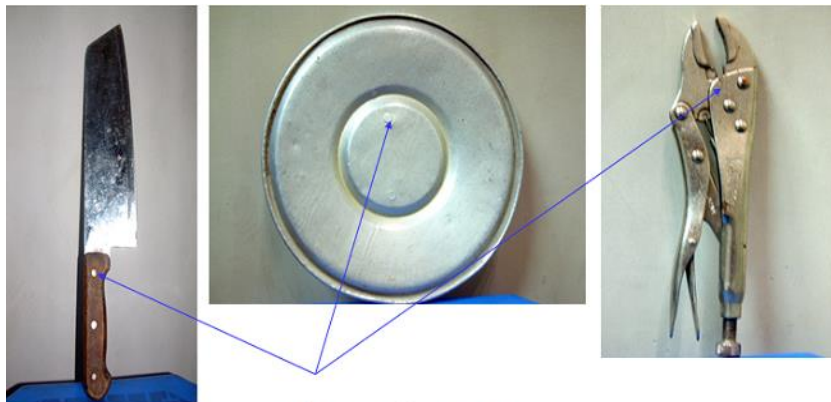
# Chi tiết máy được lắp ghép với nhau như thế nào?



# Chi tiết máy được lắp ghép với nhau như thế nào?

## Mối ghép cố định

Là những mối ghép mà các chi tiết được ghép không có sự chuyển động tương đối với nhau.



Mối ghép bằng đinh tán

## Mối ghép động

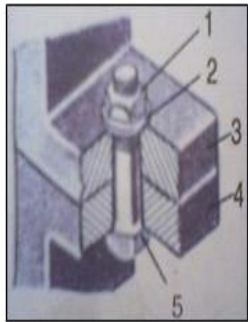
Là những mối ghép mà các chi tiết được ghép có thể xoay, trượt, lăn và ăn khớp với nhau.



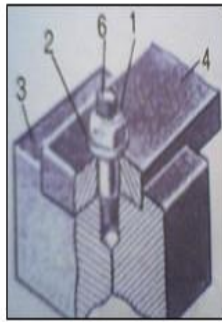
# Mối ghép cố định

## Mối ghép tháo được

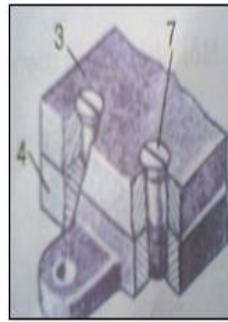
### Mối ghép bằng ren



a) Mối ghép bu lông



b) Mối ghép vít cấy

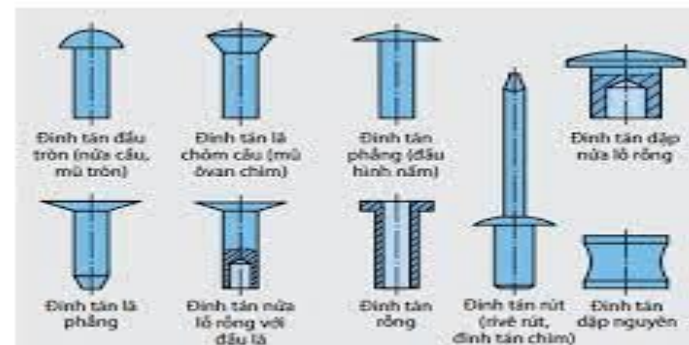
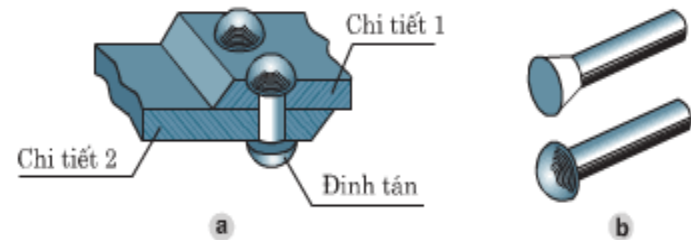


c) Mối ghép đinh vít



## Mối ghép không tháo được

### Mối ghép bằng đinh tán

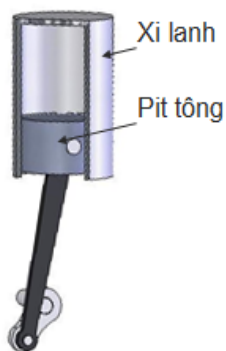


Hình 2: Các loại đinh tán

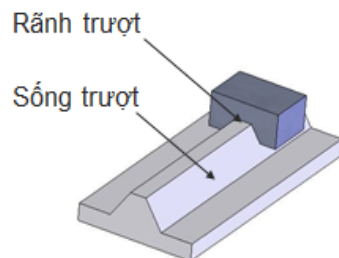
# Mối ghép động

- **Khớp tịnh tiến**

Được dùng chủ yếu trong cơ cấu biến chuyển động tịnh tiến thành chuyển động quay hoặc ngược lại.



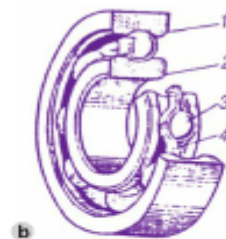
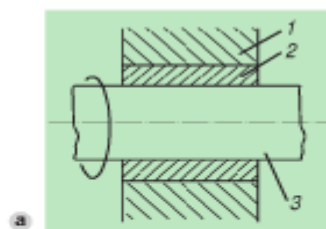
Mối ghép pittông-xilanh



Mối ghép sóng trượt-rãnh trượt

- **Khớp quay**

Thường được dùng nhiều trong thiết bị, máy như: bản lề cửa, xe đạp, xe máy, quạt điện,...



Hình 27.4. Khớp quay

a) Cấu tạo khớp quay ;

1. Ổ trục ;
2. Bạc lót ;
3. Trục.

b) Cấu tạo vòng bi

1. Vòng ngoài ;
2. Vòng trong ;
3. Bi ;
4. Vòng chặn.

**Câu 1: Mỗi ghép nào dưới đây thuộc khớp quay:**

- A. Mỗi ghép pit – tông – xi lanh
- B. Mỗi ghép sông trượt – rãnh trượt
- C. Mỗi ghép ổ trục
- D. Tất cả đều đúng

**Câu 2: Đặc điểm của khớp tịnh tiến là:**

- A. Mọi điểm trên vật tịnh tiến có chuyển động giống hệt nhau.
- B. Mỗi chi tiết chỉ có thể quay quanh 1 trục cố định.
- C. Sinh ra ma sát không lớn.
- D. Mặt tiếp xúc thường là mặt trụ tròn.

**Câu 3: Đặc điểm của khớp tịnh tiến là:**

- A. Mọi điểm trên vật tịnh tiến có chuyển động giống hệt nhau
- B. Mỗi chi tiết chỉ có thể quay quanh 1 trục cố định.
- C. Sinh ra ma sát lớn.
- D. Mặt tiếp xúc thường được làm nhẵn bóng.

**Câu 4: Phát biểu nào dưới đây là sai về cấu tạo của khớp quay?**

- A. Trong khớp quay, mỗi chi tiết chỉ có thể quay quanh 1 trục cố định so với chi tiết kia
- B. Ở khớp quay, mặt tiếp xúc thường là mặt trụ tròn
- C. Ở khớp quay, chi tiết có mặt trụ trong là ổ trục, chi tiết có mặt trụ ngoài là trục.
- D. Ở khớp quay, chi tiết có mặt tiếp xúc là khe rãnh của hình hộp chữ nhật